**THỰC HÀNH ĐỌC HIỂU**

**Tiết 52 : Thánh Gióng – tượng đài vĩnh cửu của lòng yêu nước**

***Nguyễn Mạnh Nhị***

Thời gian thực hiện: 1 tiết

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **1. KHỞI ĐỘNG** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - GV cho HS quan sát tranh minh họa và trả lời các câu hỏi:  - ***Hình ảnh minh họa cho truyện nào đã học?***  ***- Kể lại các sự kiện chính trong truyện?***  ***- Nêu ấn tượng của em về một sự kiện mà em thấy ấn tượng nhất? Lí giải vì sao?***  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS**: Quan sát tranh minh họa, suy nghĩ cá nhân, trả lời câu hỏi.  **GV**: Quan sát HS, khuyến khích, hỗ trợ (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - Yêu cầu 2 – 3 HS trả lời.  - Học sinh trả lời câu hỏi.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  GV nhận xét, dẫn vào bài. | \* Hình ảnh minh họa cho truyền thuyết Thánh Gióng.  **\* Các sự kiện chính:**  - Sự ra đời của Thánh Gióng.  - Thánh Gióng biết nói và nhận trách nhiệm đánh giặc.  - Thánh Gióng lớn nhanh như thổi.  - Thánh Gióng vươn vai thành tráng sĩ cưỡi ngựa sắt đi đánh giặc và đánh tan giặc.  - Vua phong là Phù Đổng Thiên Vương và những dấu tích còn lại của Thánh Gióng.  (HS lựa chọn 1 sự kiện trong truyện bản thân ấn tượng nhất và lí giải). |
| **2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI** | |
| **❖ Hoạt động 1: HDHS tìm hiểu chung**  **🞊 Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu tác giả, tác phẩm**  **B 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **(Chuyển giao phiếu học tập số 1 cho HS chuẩn bị ở nhà)**  **-**Yêu cầu HS tạo nhóm cặp, sưu tầm tư liệu, trả lời câu hỏi trong phiếu học tập số 1.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** trao đổi, thống nhất các nội dung trong phiếu học tập.  GV hỗ trợ HS (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **-** 2 HS báo cáo trước lớp.  - Bùi Mạnh Nhị (1955).  - Quê quán: Xã Thành Lợi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.  - Vị trí: Là Nhà giáo Ưu tú; Từng được trao tặng Huân chương Lao động hạng Nhất.  - HS các nhóm khác theo dõi, nhận xét bổ sung,…  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét câu trả lời của HS.  - Chốt kiến thức lên MC và chuyển dẫn vào mục sau. | **I. Tìm hiểu chung:**  **1**. **Tác giả**  Bùi Mạnh Nhị (1955), quê ở xã Thành Lợi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.  **2. Tác phẩm**  **a)** **Xuất xứ:** Trích *Phân tích tác phẩm văn học dân gian trong nhà trường* (2012).  **b) Thể loại:** Văn nghị luận văn học  **c) Bố cục:** gồm 5 phần  - **Phần 1:** Đoạn 1  => Nêu vấn đề: Thánh Gióng - bức tượng đài bất tử về lòng yêu nước.  - **Phần 2:** Đoạn 2  => Gióng ra đời kì lạ.  - **Phần 3:** Đoạn 3  => Gióng lớn lên cũng kì lạ.  **Phần 4:** Đoạn 4  => Gióng vươn vai ra trận đánh giặc.  **Phần 5:** Đoạn 5  => Gióng bay lên trời và dấu xưa còn lại. |
| **❖ Hoạt động 2: HDHS tìm hiểu văn bản.**  **Nội dung 1:**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  ***Ở bài trước các em đã được học hai văn bản nghị luận văn học. Theo các em khi đọc hiểu một văn bản nghị luận văn học ta cần trang bị cho mình những kiến thức cơ bản nào?***  - GV : Giao phiếu học tập số 2 cho HS chuẩn bị trước ở nhà. Cho HS thảo luận thống nhất ý kiến. (2’)  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** thảo luận thống nhất câu trả lời.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **- 2 HS** trong nhóm đôi cùng báo cáo trước lớp.  **Vấn đề nghị luận:**  - **Nghị luận văn học** là văn bản nghị luận bàn về các vấn đề văn học.  - **Ý kiến** thường là một nhận xét mang tính khẳng định hoặc phủ định. Ý kiến của văn bản nghị luận thường nêu ở nhan đề hoặc mở đầu bài viết.  - **Lí lẽ**: là cơ sở cho ý kiến, quan điểm của người viết, người nói.  - **Bằng chứng**: là những minh chứng làm rõ lí lẽ.  => Ý kiến, lí lẽ, bằng chứng có mối quan hệ chặt chẽ với nhau.  - Vấn đề được nêu ở nhan đề và được khái quát lại ở đoạn đầu văn bản.  - Cách nêu vấn đề: đi từ khái quát đến cụ thể.  - Truyền thuyết Thánh Gióng có ý nghĩa: lưu giữ, giúp người dân tin vào truyền thống yêu nước của nhân dân ta.  - HS nhóm khác lắng nghe, nhận xét,bổ sung (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  Nhận xét câu trả lời của HS và chốt kiến thức lên màn hình. | **II. Đọc hiểu văn bản**  **1. Vấn đề nghị luận**: Thánh Gióng là tác phẩm tiêu biểu thuộc chủ đề yêu nước trong văn học. |
| **Nội dung 2:**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  1. Các mục ***(2) Gióng ra đời kì lạ, (3) Gióng lớn lên cũng kì lạ, (4) Gióng vươn vai ra trận đánh giặc và (5) Gióng bay lên trời và dấu xưa còn lại*** đều dựa vào các sự kiện trong truyện Thánh Gióng nhưng tác giả không kể lại các sự kiện mà chủ yếu nêu lên nội dung gì?  ***2. Để làm sáng tỏ điều đó tác giả đã sử dụng các lí lẽ và dẫn chứng nào?***  **(GV giao phiếu học tập số 3a, b, c, d cho HS cả lớp chuẩn bị trước ở nhà).**  - Tại lớp: Chia lớp ra làm 4 nhóm thảo luận thống nhất ý kiến trong nhóm và báo cáo.  **Nhóm I**: Phiếu học tập 3- a  **Nhóm II**: Phiếu học tập 3-b  **Nhóm III**: Phiếu học tập 3-c  **Nhóm IV**: Phiếu học tập 3-d  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS**:  - HS thảo luận nhóm thống nhất ý kiến 5 phút và ghi kết quả ra phiếu học tập chung của nhóm (phần việc của nhóm mình làm).  **GV** hướng dẫn HS thảo luận (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS đại diện mỗi nhóm báo cáo kết quả học tập. Các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung …  **\*** Các mục ***(2) Gióng ra đời kì lạ, (3) Gióng lớn lên cũng kì lạ, (4) Gióng vươn vai ra trận đánh giặc và (5) Gióng bay lên trời và dấu xưa còn lại*** đều dựa vào các sự kiện trong truyện Thánh Gióng nhưng tác giả không kể lại các sự kiện mà chủ yếu nêu lên nội dung lòng yêu nước.  - Mẹ Gióng mang thai Gióng không bình thường: ướm chân mang thai, thai 12 tháng.  - Nêu ra những sự ra đời kì lạ khác như Gióng trong truyện cổ dân gian (Lê Lợi, Nguyễn Huệ).  - Ba năm không nói, lần cất tiếng nói đầu tiên là tiếng nói yêu nước, cứu nước.  → Tiếng nói không bình thường.  - Gióng lớn nhanh, lớn bằng thức ăn, thức mặc của nhân dân.  - Sự vươn vai liên quan đến mô típ truyền thống: người anh hùng phải khổng lồ về hình thể, sức mạnh, chiến công.  => Tượng đài bất hủ về sự trưởng thành, hùng khí, tinh thần trước thế nước lâm nguy.  - Quang cảnh ra trận hùng vĩ, hoành tráng.  - Gióng bay về trời là sự ra đi phi thường.  => Sự trân trọng, yêu mến, muốn bất tử hóa nhân vật. Đây là phần thưởng cao nhất trao tặng người anh hùng.  - Chiến tích còn để lại: dấu ngựa, ao hồ,... Nhân dân kể chuyện Gióng, tổ chức Hội Gióng.  - GV hướng dẫn HS trình bày (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của từng nhóm, chỉ ra những ưu điểm và hạn chế trong HĐ nhóm của HS.  - Chốt kiến thức & chuyển dẫn sang mục tiếp theo. | **2. Chứng minh vấn đề nghị luận:**  **2.1 Gióng ra đời kì lạ**  **Ý nghĩa sự ra đời kì lạ:** Khiến nhân vật trở nên phi thường; thể hiện sự yêu mến, tôn kính với nhân vật; đặt niềm tin vào những chiến công kì lạ.  **2.2. Gióng lớn lên kì lạ**  Sức mạnh dũng sĩ được nuôi dưỡng từ những cái bình thường, giản dị. Gióng tiêu biểu cho sức mạnh toàn dân.  **2.3 Gióng vươn vai ra trận đánh giặc**  Tất cả sức mạnh, ý chí cộng đồng, thành tựu lao động, văn hóa được bộc lộ trong cuộc đối đầu giặc.  **3.4 Gióng bay lên trời và dấu xưa còn lại**  Minh chứng câu chuyện có thật, giúp mọi người tin và giữ truyền thống dân tộc. |
| **❖ Hoạt động 3: HDHS tổng kết**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Phát phiếu học tập số 4.  - Nêu nghệ thuật của văn bản.  - Qua văn bản em nhận ra thái độ, tình cảm nào của người viết?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS**: Suy nghĩ cá nhân 2’, trao đổi cặp đôi 3’ (trao đổi, chia sẻ và đi đến thống nhất để hoàn thành phiếu học tập).  **GV** hướng theo dõi, quan sát, hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).  **B3: Báo cáo, thảoluận**  **HS**: - Đại diện lên báo cáo kết quả thảo luận nhóm, HS khác theo dõi, nhận xét và bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.  **GV**: - Yêu cầu HS nhận xét, đánh giá chéo giữa các nhóm.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của từng nhóm.  - Chuyển dẫn sang đề mục sau. | **III. Tổng kết**  **1. Nghệ thuật:**  - Lí lẽ bằng chứng chặt chẽ, giàu sức thuyết phục.  - Bố cục mạnh lạc, làm sáng tỏ vấn đề nghị luận.  **2. Nội dung:**  Qua văn bản Thánh Gióng- tượng đài vĩnh cửu của lòng yêu nước, Bùi Mạnh Nhị đã chứng minh rằng : Thánh Gióng là một tác phẩm thành công, tiêu biểu viết về lòng yêu nước của dân tộc ta.  *\*Niềm yêu mến say mê tìm tòi và giải mã những giá trị văn hóa dân gian.* |
| **3. LUYỆN TẬP** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**:  Giáo viên giao bài tập cho HS.  Bài tập: Hãy viết một đoạn văn (khoảng 4 - 5 dòng) về hình tượng Thánh Gióng, trong đó có sử dụng thành ngữ "độc nhất vô nhị" ("có một không hai").  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **- GV:** Hướng dẫn HS: tìm ý và tạo đoạn.  **- HS** : Viết đoạn  **B3: Báo cáo, thảo luận:**  - GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.  Hình tượng Thánh Gióng với nhiều màu sắc thần kì, hoang đường song là biểu tượng về lòng yêu nước và sức mạnh chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta. Người anh hùng *độc nhất vô nhị* ấy được sinh ra từ nhân dân, do nhân dân nuôi dưỡng thể hiện quan niệm và ước mơ của nhân dân ta về hình mẫu lí tưởng của người anh hùng chống giặc ngoại xâm, là sức mạnh của sự kết hợp giữa con người và thiên nhiên, bằng cả vũ khí thô sơ và hiện đại.  - HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá bài làm của HS bằng điểm số. | **Bài tập**  Hãy viết một đoạn văn (khoảng 4 - 5 dòng) về hình tượng Thánh Gióng, trong đó có sử dụng thành ngữ "độc nhất vô nhị" ("có một không hai"). |
| **4. VẬN DỤNG** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao nhiệm vụ)  Hãy hệ thống lại nội dung bài học bằng sơ đồ để thấy được mối quan hệ giữa ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn nghị luận (trình bày một ý kiến).  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **- GV** hướng dẫn HS xác định nhiệm vụ.  **- HS** đọc, xác định yêu cầu của bài tập, suy nghĩ và hệ thống kiến thức bài học.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **- HS:** báo cáo kết quả học tập, tự đánh giá.  **- GV**: Nhận xét sản phẩm của hs, hướng dẫn học sinh tự đánh giá.  - Nhận xét ý thức làm bài của HS (HS nộp bài không đúng qui định (nếu có)).  - Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài mới.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)** | Hs trình bày. |